

Số: /QĐ-SCT

Hà Tĩnh, ngày tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn
đối với công chức, viên chức và người lao động của Sở Công Thương**

GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19/02/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Quyết định số 55/2013/QĐ-UBND ngày 31/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND sửa đổi Điều 6 của Quyết định số 55/2013/QĐ-UBND ngày 31/12/2013;

Căn cứ Quyết định số 55/2021/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Hà Tĩnh quy định quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và người quản lý doanh nghiệp Nhà nước, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn Nhà nước thuộc UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND ngày 01/4/2020 của UBND tỉnh Hà Tĩnh ban hành quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương; Quyết định số 21/2022/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND ngày 01/4/2020;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động của Sở Công Thương Hà Tĩnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Sở, Chánh Thanh tra Sở, Trưởng các phòng chuyên môn, Thủ trưởng đơn vị trực thuộc và công chức, viên chức, người lao động Sở Công Thương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Sở Nội vụ;
- Các Phòng chuyên môn, đơn vị;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Hoàng Văn Quảng

QUY CHẾ

Nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động của Sở Công Thương Hà Tĩnh

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-SCT, ngày 25 tháng 10 năm 2022
của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Hà Tĩnh)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với công chức, viên chức và người lao động của cơ quan Văn phòng Sở Công Thương và đơn vị thuộc Sở làm việc theo chế độ hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đã được cơ quan có thẩm quyền quyết định khen thưởng, công nhận (bằng văn bản), nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh còn thiếu từ 01 đến 12 tháng được nâng bậc lương thường xuyên; công chức, viên chức, người lao động đã có thông báo nghỉ hưu.

Đối tượng không áp dụng: Quy định tại khoản 2, Điều 1 Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ.

Điều 2. Nguyên tắc nâng bậc lương trước thời hạn

1. Việc xem xét, nâng bậc lương trước thời hạn phải đảm bảo công bằng, dân chủ, công khai; động viên khích lệ phong trào thi đua nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ của đơn vị và cá nhân.

2. Việc nâng bậc lương trước thời hạn được căn cứ vào thành tích cao nhất đến thành tích thấp hơn mà công chức, viên chức và người lao động đạt được trong suốt thời gian giữ bậc lương.

3. Không thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn hai lần liên tiếp đối với công chức, viên chức, người lao động do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong cùng ngạch hoặc cùng chức danh.

4. Chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn của năm nào thì thực hiện theo năm đó, chậm nhất đến hết Quý I của năm sau. Nếu trường hợp đơn vị không thực

hiện hết chỉ tiêu được nâng bậc lương trước thời hạn của năm đó thì sẽ không được tính vào năm sau.

5. Thời điểm nâng bậc lương trước thời hạn phải đề nghị trước thời gian nâng bậc lương thường xuyên.

6. Công chức, viên chức và người lao động được nâng bậc lương trước thời hạn nếu được cấp có thẩm quyền ký quyết định sau thời điểm được nâng bậc lương trước thời hạn thì được truy lĩnh tiền lương và truy nộp bảo hiểm xã hội theo quy định.

7. Thực hiện đúng thứ tự ưu tiên khi xét nâng bậc lương trước thời hạn cho công chức, viên chức và người lao động khi xét ở cấp phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc và khi xem xét cân nhắc chung trong toàn Sở.

8. Thực hiện đúng quy trình, thủ tục và thẩm quyền trong quá trình nâng bậc lương trước thời hạn.

9. Những trường hợp không được xét nâng bậc lương trước thời hạn:

a) Đã đến thời gian nâng lương thường xuyên.

b) Thành tích đã đạt được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn lần này thì không được tiếp tục cộng dồn để tính nâng bậc lương trước thời hạn lần sau.

10. Chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động đã có thông báo nghỉ hưu: Thực hiện theo khoản 2 và khoản 3 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ.

Điều 3. Điều kiện để xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc

Công chức, viên chức và người lao động được quy định tại khoản 1, Điều 1 của Quy định này được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi có đủ các điều kiện sau:

1. Đạt đủ 02 tiêu chuẩn quy định tại khoản 2, Điều 2 Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ và lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận bằng văn bản, nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên thì được xét nâng một bậc lương trước thời hạn tối đa là 12 tháng.

2. Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 6 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ từ cao đẳng trở lên và 4 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu

trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Riêng đối với trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trong khoảng thời gian (6 năm và 4 năm) quy định tại Điều này không được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

Chương II

QUY ĐỊNH XÉT NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN

Điều 4. Tỷ lệ công chức, viên chức và người lao động được xét nâng bậc lương trước thời hạn trong một năm

1. Tỷ lệ công chức, viên chức và người lao động được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong một năm không quá 10% tổng số công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị tính bình quân cả năm.

2. Cách tính số người thuộc tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn:

Cứ mỗi 10 người trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị (không tính số dư ra dưới 10 người sau khi lấy tổng số người trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị chia cho 10) được xác định có 01 người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc.

Điều 5. Tiêu chuẩn cấp độ thành tích và thời hạn được xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Đối với cơ quan Văn phòng sở:

a) Nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng đối với công chức và người lao động đạt tối thiểu một trong các danh hiệu thành tích sau:

- Anh hùng Lao động;
- Huân chương Lao động các hạng;
- Giải thưởng Hồ Chí Minh; Giải thưởng Nhà nước;
- Chiến sỹ thi đua toàn quốc;
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh;
- Đạt giải ba (Huy chương đồng) trở lên trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế;
- Được cấp có thẩm quyền cử đi học Thạc sỹ, Tiến sỹ có kết quả trung bình chung học tập xếp loại xuất sắc và điểm bảo vệ luận văn xếp loại xuất sắc.

b) Nâng bậc lương trước thời hạn 9 tháng đối với công chức và người lao động đạt tối thiểu một trong các thành tích sau:

- Được Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng bằng khen trong thực hiện nhiệm vụ hàng năm, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

- Được Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh tặng bằng khen đột xuất hoặc theo chuyên đề và 1 năm đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

- Có 02 năm trở lên được tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở, các năm còn lại đạt danh hiệu Lao động tiên tiến;

- Được cấp có thẩm quyền cử đi học Thạc sỹ, Tiến sỹ có kết quả trung bình chung học tập xếp loại giỏi và điểm bảo vệ luận văn xếp loại giỏi trở lên hoặc có kết quả trung bình học tập xếp loại xuất sắc và điểm bảo vệ luận văn xếp loại giỏi.

c) Nâng bậc lương trước thời hạn 6 tháng đối với công chức và người lao động đạt tối thiểu thành tích có ít nhất 01 năm đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở hoặc được Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng bằng khen đột xuất hoặc theo chuyên đề.

2. Đối với Đơn vị sự nghiệp thuộc Sở (Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại):

a) Nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng đối với viên chức và người lao động đạt tối thiểu một trong các danh hiệu, thành tích được quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 5 Quy định này.

b) Nâng bậc lương trước thời hạn 9 tháng đối với viên chức và người lao động đạt tối thiểu một trong các thành tích sau:

- Các thành tích quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 5 Quy định này.

- 01 năm đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở, các năm còn lại đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.

c) Nâng bậc lương trước thời hạn 6 tháng đối với viên chức và người lao động đạt tối thiểu một trong các thành tích sau:

- Các thành tích quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 5 Quy định này.

- Các năm đạt danh hiệu Lao động tiên tiến và 02 năm liên tục được Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã tặng giấy khen.

Điều 6. Thứ tự ưu tiên khi xét nâng bậc lương trước thời hạn

Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn được thực hiện theo thứ tự ưu tiên như sau:

1. Trường hợp số người đủ tiêu chuẩn để xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc nhiều hơn tỷ lệ quy định thì ưu tiên những người có thành tích cao hơn.

2. Trường hợp có từ hai người trở lên đạt thành tích ngang nhau mà không đủ chỉ tiêu để nâng bậc lương trước thời hạn cho tất cả, thì ưu tiên theo thứ tự sau:

a) Công chức, viên chức và người lao động nữ;

b) Công chức, viên chức và người lao động tuổi cao hơn (trừ trường hợp được nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu ở mức có lợi hơn); Công chức, viên chức và người lao động có thâm niên công tác nhiều hơn;

c) Công chức, viên chức và người lao động ngoài thành tích được dùng làm căn cứ để xét nâng bậc lương trước thời hạn còn đạt được nhiều thành tích khác hơn;

d) Công chức, viên chức và người lao động có công trình nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến trong công tác được ứng dụng và mang lại hiệu quả rõ rệt (được Hội đồng khoa học tỉnh hoặc cấp có thẩm quyền công nhận);

đ) Công chức, viên chức và người lao động chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào.

Điều 7. Nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động đã có Thông báo nghỉ hưu

Công chức, viên chức và người lao động đạt đủ 02 tiêu chuẩn quy định tại khoản 2, Điều 2 Thông tư số 08/2013/TT-BNV của Bộ Nội vụ chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và kể từ ngày có Thông báo nghỉ hưu đến trước ngày nghỉ hưu còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên theo quy định thì được nâng một bậc lương trước thời hạn 12 tháng so với thời gian quy định (không tính trong tỷ lệ 10%).

Trường hợp công chức, viên chức và người lao động vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu, thì công chức, viên chức và người lao động thực hiện một chế độ nâng bậc lương trước thời hạn có lợi nhất.

Điều 8. Thành phần hồ sơ nâng bậc lương trước thời hạn

1. Đối với công chức, viên chức và người lao động lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ:

a) Văn bản đề nghị của cơ quan chủ quản và cơ quan trực tiếp quản lý công chức, viên chức và người lao động được xét, trong đó nêu rõ lý do đề xuất xét nâng bậc lương trước hạn.

b) Biên bản họp xét của Hội đồng lương cơ quan, đơn vị có công chức, viên chức và người lao động được đề nghị nâng bậc lương trước hạn.

c) Bản sao các thành tích của công chức, viên chức và người lao động (áp dụng đối với nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc); Bản sao Quyết định cử đi học, bằng và bảng điểm (áp dụng đối với nâng bậc lương trước thời hạn do cấp có thẩm quyền cử đi học).

d) Quyết định nâng lương gần nhất (bản sao có bản gốc để đối chiếu).

2. Đối với công chức, viên chức và người lao động đã có Thông báo nghỉ hưu:

a) Văn bản đề nghị của cơ quan chủ quản và cơ quan trực tiếp quản lý công chức, viên chức và người lao động.

b) Thông báo nghỉ hưu của cấp có thẩm quyền (bản sao có bản gốc để đối chiếu).

c) Quyết định nâng lương gần nhất (bản sao có bản gốc để đối chiếu).

Chương III

QUY TRÌNH XÉT NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN

Điều 9. Đối với các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở

1. Thủ trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở có trách nhiệm xem xét các đối tượng trong đơn vị mình có đủ điều kiện được xét nâng bậc lương trước thời hạn, lập danh sách đề nghị Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của Sở xem xét, quyết định. Danh sách đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn trong năm của đơn vị trực thuộc Sở gửi về Sở (*qua Văn phòng Sở*) trước ngày 31/12 của năm để tổng hợp trình Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của Sở xem xét, quyết định hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền quyết định.

2. Công chức, viên chức, người lao động có quyền đề nghị Thủ trưởng đơn vị trực tiếp xem xét, đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn nếu có thành tích xuất sắc theo quy định của Quy chế này.

Điều 10. Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của Sở

1. Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của Sở là Hội đồng xét nâng bậc lương của Sở, được thành lập theo Quyết định của Giám đốc Sở Công Thương.

2. Hội đồng có nhiệm vụ xem xét và đề nghị Giám đốc Sở ký quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định nâng bậc lương trước thời hạn theo

quy định của Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ; Quyết định số 55/2021/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Hà Tĩnh quy định quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và người quản lý doanh nghiệp nhà nước, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước thuộc UBND tỉnh.

3. Văn phòng Sở có trách nhiệm tiếp nhận và thẩm tra hồ sơ, thủ tục đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn và trình Hội đồng xem xét, quyết định.

4. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, biểu quyết theo đa số.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

Lãnh đạo Sở; Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, Thủ trưởng đơn vị trực thuộc và tất cả công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Điều 12. Sửa đổi, bổ sung quy chế

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và Thủ trưởng đơn vị trực thuộc phản ánh, đề xuất ý kiến bằng văn bản về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở xem xét, chỉ đạo sửa đổi cho phù hợp./.